

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 1202/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 16-5-2025

V/v tranh chấp xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Nguyên Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Phúc Duy Khang

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Hôn

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Bình Minh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thùy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 316/2015/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2025, về việc “Tranh chấp xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3660/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/4/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Chúc L, sinh năm 1985

Thường trú: Tổ 10, ấp 2 xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Cư trú: Số nhà 4/48 Đường X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Bị đơn: Ông Trần Dũng S, sinh năm 1989

Cư trú: Số nhà 4/48 Đường X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Minh V, sinh năm 1985

Cư trú: Tổ 10, ấp 2 xã A, huyện B, tỉnh Đồng Nai (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07 tháng 02 năm 2025 và lời trình bày của bà Nguyễn Chúc L trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án:

Vào năm 2018 bà và ông Trần Minh V là vợ chồng, tuy nhiên đã L thân. Trong thời gian L thân với ông V bà có quen với ông Trần Dũng S. Bà và ông S chung sống với nhau như vợ chồng nên ngày 18/02/2021 bà có sinh một bé gái (tên dự kiến sẽ đặt là Trần Thị Trúc M) theo giấy chứng sinh số 27 do bệnh viện quân dân y Miền Đông cấp ngày 22/02/2021. Sau đó bà và ông Trần Minh V đã L hôn theo quyết định số 317/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21/12/2023. Sau khi L hôn bà và ông Trần Dũng S về chung sống với nhau tại địa chỉ số nhà 4/48 Đường X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 28/5/2024 bà sinh thêm một bé trai (tên dự kiến sẽ đặt là Trần Thanh T) theo giấy chứng sinh số 61 do bệnh viện quân dân y Miền Đông cấp ngày 02/6/2024. Để thuận tiện trong việc làm giấy khai sinh cho hai con bà khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định cha của hai trẻ tên dự kiến đặt Trần Thị Trúc M, sinh ngày 18/02/2021 và Trần Thanh T, sinh ngày 28/5/2024 là ông Trần Dũng S.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 21/3/2025 bị đơn ông Trần Dũng S trình bày: Ông và bà Nguyễn Chúc L quen biết nhau vào năm 2018, lúc này bà L chưa L hôn ông Trần Minh V nhưng đã L thân. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông đề nghị được trưng cầu giám định gen (ADN) để xác định quan hệ huyết thống.

Tại bản tự khai ngày 21/3/2025 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Minh V trình bày: Vào năm 2018 ông và bà Nguyễn Chúc L là vợ chồng, tuy nhiên đã sống L thân. Trong thời gian này bà L có mối quan hệ tình cảm với ông Trần Dũng S. Ngày 18/02/2021 bà L có sinh một bé gái là con của ông S, không phải con ông. Tuy nhiên do ông và bà L chưa L hôn nên không làm giấy khai sinh cho trẻ được. Vào ngày 21/12/2023 ông và bà L đã L hôn theo Quyết định số 317/2023/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Ngày 28/5/2024 bà L lại sinh thêm một bé trai là con ông S không phải con ông. Nay bà Nguyễn Chúc L yêu cầu Tòa án xác định ông Trần Dũng S là cha của trẻ sinh ngày 18/02/2021 và trẻ sinh ngày 28/5/2024 ông không có ý kiến, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Chúc L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn ông Trần Dũng S và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Minh V vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 28/3/2025 do Viện sinh học phân tử LOCI cung cấp “Trần Dũng S và Trần Thị Trúc M có quan hệ huyết thống Cha - Con” và “Trần Dũng S và Trần Thanh T có quan hệ huyết thống Cha – Con” xác định ông Trần Dũng S là cha của trẻ sinh ngày 18/02/2021 (tên dự kiến đặt là Trần Thị Trúc M) và trẻ sinh ngày 28/5/2024 (tên dự kiến đặt là Trần Thanh T). Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Chúc L có yêu cầu xác định ông Trần Dũng S là cha của trẻ sinh ngày 18/02/2021 (tên dự kiến đặt là Trần Thị Trúc M) và trẻ sinh ngày 28/5/2024 (tên dự kiến đặt là Trần Thanh T) nên đây là vụ án “Tranh chấp xác định cha cho con” được quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn cư trú tại địa chỉ số nhà 4/48 Đường X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Tại phiên tòa, bị đơn ông Trần Dũng S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Minh V vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông S và ông V.

[2] Về nội dung: Căn cứ lời khai của bà Nguyễn Chúc L, ông Trần Minh V đều thừa nhận ông Trần Dũng S là cha của trẻ sinh ngày 18/02/2021 (tên dự kiến đặt là Trần Thị Trúc M) và trẻ sinh ngày 28/5/2024 (tên dự kiến đặt là Trần Thanh T). Điều này phù hợp với phiếu kết quả xét nghiệm ADN ngày 28/3/2025 do Viện sinh học phân tử LOCI cung cấp “Trần Dũng S và Trần Thị Trúc M có quan hệ huyết thống Cha - Con” và “Trần Dũng S và Trần Thanh T có quan hệ huyết thống Cha – Con”. Vì vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đủ căn cứ để xác định ông Trần Dũng S là cha của trẻ sinh ngày 18/02/2021 (tên dự kiến đặt là Trần Thị Trúc M) và trẻ sinh ngày 28/5/2024 (tên dự kiến đặt là Trần Thanh T). Do đó, yêu cầu của bà Nguyễn Chúc L là có căn cứ, phù hợp với thực tế và quy định tại Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 88, Điều 90, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận.

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bà Nguyễn Chúc L được miễn nộp án phí đối với yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 4 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 227; Khoản 1 Điều 228; Điều 271 và Khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 88, Điều 90, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Chúc L;

Xác định ông Trần Dũng S, sinh năm 1989, cư trú: số nhà 4/48 Đường X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh là cha đẻ của trẻ sinh ngày 18/02/2021 (tên dự kiến đặt là Trần Thị Trúc M), hiện cư trú tại số nhà 4/48 Đường X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Xác định ông Trần Dũng S, sinh năm 1989, cư trú: số nhà 4/48 Đường X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh là cha đẻ của trẻ sinh ngày 28/5/2024 (tên dự kiến đặt là Trần Thanh T), hiện cư trú tại số nhà 4/48 Đường X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Chúc L, ông Trần Dũng S có quyền, trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tiến hành việc đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật.

2. Án phí: Bà Nguyễn Chúc L được miễn nộp án phí đối với yêu cầu xác định cha cho con chưa thành niên.

3. Quyền và thời hạn kháng cáo: Bà Nguyễn Chúc L có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trần Dũng S và ông Trần Minh V có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- CCTHADS TP.Thủ Đức;
- Đương sự;
- UBND phường Y,
TP.Z, TP.Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Nguyên Hà